

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 197/2021/HSPT

Ngày 14-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huân và ông Nguyễn Duy Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2021/HSPT ngày 24/6/2021, đối với bị cáo Y B Hmők, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST, ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y B Hmők** (tên gọi khác: Ama L), sinh năm 1976 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã K, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y T Bkrông và bà H'R Hmők (đã chết); bị cáo có vợ là H'N ÊNuól và có 03 con, con lớn sinh năm 1997 và con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Đường K1, thành phố T2, tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Y B1 Kmăn, sinh năm 1948; dân tộc: Ê đê; địa chỉ: Xã K, huyện A, tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y B Hmők, không có giấy phép lái xe máy kéo hạng A4 theo quy định của Luật Giao thông đường bộ. Vào khoảng 17 giờ, ngày 29/9/2020, anh Đoàn Trung H (tạm trú tại xã R, huyện A, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F7- 6911 của mình, đến nhà Y B Hmők ở xã K, huyện A, tỉnh Đắk Lắk thuê vận chuyển 0,331m³ gỗ tạp xẻ (quy đổi thành gỗ tròn là 0,5296m³) tại nhà Y B Hmők (là số gỗ mà trước đó H mua của Y B Hmők vào năm 2018 và gửi tại nhà Y B) đến nhà của bà Nguyễn Thị N, tạm trú tại xã R, huyện A, tỉnh Đắk Lắk với giá 300.000 đồng, thì Y B Hmők đồng ý. Sau đó, Y B Hmők nhờ anh Y T3 Bkrông trú cùng buôn bốc hết số gỗ trên lên xe máy kéo biển kiểm soát 47MK- 036.60 (xe của Y B Hmők mua lại của ông Nguyễn Tiến Đ, trú tại xã D, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk nhưng chưa sang tên chủ sở hữu). Sau khi bốc gỗ lên xe máy kéo xong, Y B Hmők điều khiển xe máy kéo đi từ nhà Y B Hmők đến buôn C, xã R, đi cùng xe có anh Y T3 Bkrông. Do Y B Hmők không biết nhà bà N nên anh H điều khiển xe mô tô chạy trước dẫn đường, trên đường đi, xe máy kéo bị rớt trục quay nên anh Y T3 Bkrông xuống xe sửa chữa. Sau đó, anh Y T3 Bkrông được anh H chở đi trước dẫn đường đến nhà bà N, còn Y B Hmők một mình điều khiển xe máy kéo chạy theo sau. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Y B Hmők điều khiển xe máy kéo đến đoạn đường tỉnh lộ 10A (DT 690A), thuộc xã R, huyện A, tỉnh Đắk Lắk thì trời bắt đầu tối và có mưa nhỏ nên Y B Hmők bật đèn chiếu sáng phía trước, nhưng chỉ có đèn bên phải sáng, còn đèn bên trái bị hư hỏng. Cùng thời điểm đó, chị Nguyễn Thị Tiểu N1, trú tại thị trấn P, huyện A, tỉnh Đắk Lắk điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47L1-284.62 (xe của bà Nguyễn Thị G, là mẹ của chị N1), lưu thông trên đường tỉnh lộ 10A (DT 690A) theo hướng ngược lại. Do Y B Hmők thiếu chú ý quan sát nên đã điều khiển xe máy kéo đi lấn sang phần đường bên trái (phần đường dành cho các phương tiện lưu thông ngược chiều) là 132cm làm phía trước bên trái móc xe máy kéo va vào phía trước bên trái xe mô tô của chị N1, làm chị N1 và xe mô tô chị N1 ngã xuống đường, lúc này bánh xe bên trái móc xe máy kéo cán qua toàn bộ phần trước xe mô tô đẩy chiếc xe mô tô cũng như chị N1 văng trượt vào lề đường bên phải, theo chiều đi của xe mô tô. Sau khi xảy ra tai nạn Y B Hmők đã điều khiển xe máy kéo bỏ trốn khỏi hiện trường, còn chị Nguyễn Thị Tiểu N1 được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu, sau đó đã tử vong tại Trung tâm y tế huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và truy tìm xe máy kéo do Y B Hmők điều khiển, thì phát hiện chiếc xe máy kéo 47MK- 036.60 được cất giấu tại khu vực trước nhà anh Phạm Mạnh H1, trú tại xã R, huyện

A, tỉnh Đắk Lắk. Trên moóc (thùng) xe máy kéo có các mảnh vỡ nhựa, kính của xe mô tô 47L1-284.62 do chị N1 điều khiển.

** Trên cơ sở khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện thể hiện:*

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn thuộc đường tỉnh lộ 10A (ĐT690A), địa phận xã R, huyện A, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường thẳng, bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rải nhựa, không có vạch kẻ đường, rộng 520cm, không bị che khuất tầm nhìn, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có đèn điện đường.

- Hướng khám nghiệm là từ thị trấn P, huyện A đi huyện K1, tỉnh Đắk Lắk; lấy mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn; lấy trụ điện số 86/38 làm điểm cố định.

- (D): Điểm (D) thể hiện trên sơ đồ hiện trường, là vùng va chạm giữa xe máy kéo 47 MK-036.60 với xe mô tô 47 L1-284.62, kích thước (60 x 65)cm; tâm vùng cách mép đường 392cm, cách trục sau xe mô tô 47L1-284.62 là 162cm và cách trục bánh xe bên trái moóc xe máy kéo là 1233cm, cách đầu vết cày 2 là 54cm.

- Xe mô tô SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, dung tích xi lanh 110 cm³, biển kiểm soát 47L1-284.62:

Xe có chiều dài 145cm, cao 89cm, rộng 70cm; Xe không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái bị vỡ bể phần gương; Hộp đèn và cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu báo hướng rẽ phía trước bị vỡ bể, hư hỏng hoàn toàn; Mặt đồng hồ báo tốc độ, hiển thị số còn dính vào thân xe bởi dây công tơ mét; Phần cao su bọc tay cầm lái bên trái rơi khỏi thân xe, trên bề mặt phần kim loại có vết chà xước sơn, mài mòn kim loại theo chiều hướng từ phải sang trái kích thước (7 x 0,7) cm; Đầu ngoài phía trước tay thắng bên phải có vết chà sáng kim loại nhám nhờ kích thước (1,5 x 1,3)cm; Mặt nạ, yếm chắn gió hai bên, dè chắn bùn bánh trước bị vỡ bể hoàn toàn; Trục cổ xe và chạng ba bị gãy rời khỏi thân xe; Bánh xe trước dính với thân xe bởi dây công tơ mét; Ty giảm xóc phía trước bên trái bị cong đẩy tại phần tiếp giáp chạng ba theo chiều hướng từ trước ra sau cách vị trí ban đầu 2cm; Ống giảm xóc trước bên trái phía dưới bị gãy rời khỏi trục bánh xe trước, trên bề mặt ngoài phía trước của ống giảm xóc trước có vết hằn kim loại làm mất sơn kích thước (7 x 3 x 0,2) cm; Đầu bên trái trục bánh xe trước bị đẩy cong khỏi vị trí ban đầu 4cm; Má bên trái vành bánh xe trước bị nứt, vỡ, cong vênh theo chiều từ trái sang phải kích thước (10 x 3,5 x 0,5) cm, điểm gần nhất cách chân van 36cm, điểm xa nhất cách chân van 46,5cm, má bên trái vành bánh xe phía trước có vết chà sáng, mài mòn kim loại thứ hai kích thước (1 x 1,5) cm, điểm gần nhất cách chân van 11,5cm, điểm xa nhất cách chân van 12,5cm, điểm xa nhất của vết thứ hai cách điểm gần nhất của vết thứ nhất 24,5cm; Ty giảm xóc bánh xe trước bên phải bị cong đẩy tại phần tiếp giáp với chạng ba theo chiều từ trước ra sau, cách vị trí ban đầu 2cm; Ốp ống yếm chính và gác ba ga bị cong đẩy, móp méo; Mặt dưới của ốp đầu nòng có vết nứt, vỡ bể,

hần lún kích thước (13 x 5)cm; Tại vị trí cổ ống xả có vết hần lún, kích thước 1,5cm, trên bề mặt cổ vết chà sáng kim loại kích thước (2,5 x 3) cm, trên bề mặt ốc, khớp nối của bộ xe với đầu nòng có vết chà sáng kim loại kích thước (4,5 x 0,5)cm; Phía trước của cần sang số bị cong đầy, biến dạng theo chiều hướng từ trước ra sau, cách vị trí ban đầu 10cm, phía sau của cần sang số bị ép sát vào thân xe; Góc đế chân phía trước bên trái bị cong đầy từ trước ra sau cách vị trí ban đầu 8cm; Mặt ngoài bên trái của tay dắt sau có vết chà sáng kim loại nham nhở kích thước (12,5 x 1)cm; Đầu ngoài góc đế chân phía trước bên phải có vết rách cao su kích thước (2 x 2)cm; Xe không hoạt động.

- Xe máy kéo, nhãn hiệu YANMAR, biển kiểm soát 47MK-036.60: Phần đầu kéo dài 244cm, rộng 130cm, cao 125cm; Phần romoóc dài 328cm, rộng 204cm, cao 70cm; Mặt trước hộc chứa đồ bên trái romoóc có bám dính vật chất màu đỏ trong diện (20 x 9)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 76cm; Tại vị trí bên dưới khung khóa bên trái của hộc chứa đồ bên trái romoóc có hai mảnh kim loại bám dính trên bề mặt thành romoóc; Mặt dưới hộc chứa đồ bên trái romoóc có vết chà xước, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (12 x 1)cm; Góc trước đáy romoóc bên trái có 01 mảnh nhựa có gắn ốc vít; Má trong lớp bên trái romoóc có vết chà xước cao su kích thước (9 x 1)cm ngay số 1 trong dòng chữ 825R16LT tính từ tâm trục ra ngoài; Đèn bên phải chiếu sáng được, đèn bên trái không chiếu sáng được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 352/TTh-TTPY ngày 29/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị Tiểu N1 là: Ngừng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương sọ não nặng. Gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái. Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Ana kết luận: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-284.62, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Sirius; số máy: E3X9E575104; số khung: RLCUE3240JY213959 bị hư hỏng do tai nạn giao thông gây thiệt hại có giá trị là 7.300.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã thu giữ:

- 01 xe máy kéo, màu xanh, kéo theo móc (thùng) màu xanh, biển kiểm soát 47MK-036.60, nhãn hiệu YANMAR; số máy: 2TR20004636, số khung: 47MK03660.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy kéo 47MK-036.60 số 003678 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/4/2014 (bản gốc).

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-284.62, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Sirius; số máy: E3X9E575104; số khung: RLCUE3240JY213959, trong tình trạng đã hư hỏng của bà Nguyễn Thị G.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 47L1-284.62 số 021238 do Công an huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 05/6/2019 (bản sao y).

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Thị Tiểu N1 số 661204001107 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 20/01/2020 (bản sao y).

- 01 đôi dép tông, màu xám đen, được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

- 01 chiếc giày, kiểu giày cao cổ, màu trắng, kích thước (17x24x7,5)cm, được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

- Một số mảnh vỡ nhựa gồm màu đen, màu đỏ-đen, màu đỏ, không rõ hình dạng (do rất nhiều mảnh vỡ to nhỏ khác nhau nên không tính ra số lượng và kích thước cụ thể), được thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

- Một số mẫu vật được phát hiện trên moóc (thùng) xe máy kéo và thu giữ trong quá trình khám nghiệm phương tiện xe máy kéo MK-036.60 vào tối ngày 29/9/2020, gồm:

+ 07 mảnh nhựa cứng, dẹp, vỡ rời nhau, màu đen (ký hiệu MB1): Mảnh thứ nhất hình tứ giác, một mặt tráng kim loại sáng, kích thước (2,5x1,7)cm; mảnh thứ hai hình chữ nhật, kích thước (3x1,5)cm; mảnh thứ ba không rõ hình dạng, một mặt tráng kim loại bóng sáng, kích thước (2,5x1,1)cm; mảnh thứ tư không rõ hình dạng, kích thước (1,5x0,8)cm; mảnh thứ năm không rõ hình dạng, kích thước (1,2x0,7)cm; mảnh thứ sáu, không rõ hình dạng, kích thước (1,2x0,6)cm; mảnh thứ bảy không rõ hình dạng, kích thước (1,9cmx0,5)cm.

+ Khối nhựa cứng màu đen (có 01 mặt tráng kim loại bóng sáng) được gắn với khối kim loại hình trụ tròn, có kích thước dài 3,5cm, đường kính lớn nhất 1,5cm (ký hiệu MB2).

+ 07 mảnh thủy tinh vỡ vụn không rõ hình dạng, nhiều kích thước khác nhau, một mặt màu đen (ký hiệu MB3).

+ 02 mảnh nhựa trong suốt (ký hiệu MB4): Mảnh thứ nhất dạng dây dẻo dài 6,8cm, các cạnh dây nhựa vuông đều 0,2cm, một đầu dây dài 01cm bị gấp một góc 70 độ, trên mảnh nhựa bám dính nhiều bụi bẩn, mảnh nhựa màu đen và mảnh thủy tinh vỡ nhỏ li ti; mảnh thứ hai là mảnh nhựa cứng, dẹp, có cạnh vỡ không rõ hình dạng, kích thước (4x2)cm;

+ 15 tấm gỗ xà cừ với khối lượng là 0,331 m³ (quy tròn là 0,5296 m³), là số gỗ mà Y B Hmők vận chuyển ngày 29/9/2020.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HSST ngày 06/5/2021, của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y B Hmők (Ama L) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Y B Hmők 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/5/2021, bị cáo Y B Hmők kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Kháng định Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y B Hmők về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Tòa án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Y B Hmők về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Thu T trình bày: Bản án sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260 BLHS để xét xử bị cáo Y B Hmők về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp lý. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo bệnh tật, bị cáo còn có con đang tuổi ăn học, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có người có công cách mạng. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức hình phạt, và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì thêm chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Vào tối ngày 29/9/2020, bị cáo Y B Hmők, không có giấy phép lái xe theo quy định (Hạng A4), đã điều khiển xe máy kéo biển kiểm soát 47MK-036.60 đi trên đoạn đường Tỉnh lộ 10A, thuộc địa phận xã R, huyện A, lấn sang phần đường bên trái dành cho các phương tiện lưu thông ngược chiều theo chiều đi là 132cm nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47L1-284.62, do chị Nguyễn Thị Tiểu N1 điều khiển lưu thông ngược chiều. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bỏ chạy mà không có trách nhiệm cứu giúp người bị nạn. Sau tai nạn giao thông, chị N1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Xét lời bào chữa của luật sư đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo cho bị cáo, là không có cơ sở.

Mức hình phạt 3 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bởi lẽ, bị cáo có 2 tình tiết định khung tăng nặng là “không có giấy phép lái xe theo quy định” và “gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn”.

Trên cơ sở đánh giá, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Hmők, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 06/5/2021, của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí: Bị cáo Y B Hmők phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Hmők, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 06/5/2021, của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y B Hmők 03 (Ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Y B Hmők phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện A;
- THA Hình sự Công an huyện Krông Ana;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Triết